HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43 /BC-HĐND	*Quảng Trị, ngày 05 tháng 12 năm 2022*

BÁO CÁO
Thẩm tra của Ban Pháp chế tại kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VIII

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Luật định và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa VIII như sau:

Phần thứ nhất
THẨM TRA CÁC BÁO CÁO

I. Báo cáo của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Ban Pháp chế thống nhất với nhận định, đánh giá trong các báo cáo của UBND tỉnh[1]. Các báo cáo đã đánh giá đầy đủ, toàn diện về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; công tác chỉ đạo, điều hành; xây dựng chính quyền và cải cách hành chính của UBND tỉnh và các cấp, các ngành ở địa phương.

Năm 2022, tình hình thế giới có những diễn biến mới, nhanh chóng và phức tạp, thuận lợi và khó khăn đan xen đã tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của nước ta[2]. Tỉnh ta chịu tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 và hậu quả của bão lũ đầu năm, giá nguyên - nhiên - vật liệu tăng cao đã ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội trong năm. Được sự quan tâm của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương, sự nỗ lực của các cấp, các ngành ở địa phương, sự đồng lòng ủng hộ của doanh nghiệp và Nhân dân; với sự điều hành chủ động, linh hoạt, hiệu quả của UBND tỉnh, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển khá toàn diện[3], quốc phòng, an ninh được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

---

[1]Báo cáo số 242/BC-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023; Báo cáo số 245/BC-UBND ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2022; Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2022

[2]Biến thể Omicron lây lan nhanh khiến nhiều nước tái áp đặt các biện pháp phong tỏa, hạn chế đi lại. Giá năng lượng tăng và đứt gãy chuỗi cung ứng dẫn đến lạm phát cao hơn. Sự suy thoái của lĩnh vực bất động sản và sự phục hồi chậm hơn dự kiến của tiêu dùng nội địa ở Trung Quốc làm hạn chế triển vọng tăng trưởng. Đà phục hồi của kinh tế thế giới còn chưa vững chắc, xung đột tại Nga -Ukraine, các lệnh trừng phạt của Mỹ và các nước phương Tây đối với Nga, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại Trung Quốc; thiên tai, lũ lụt, hạn hán tại nhiều quốc gia...đã dẫn đến tình trạng giá hàng hóa thế giới tăng vọt, nhất là giá năng lượng; giá vật tư, hàng hóa nông nghiệp cũng tăng mạnh, làm trầm trọng thêm tình trạng mất an ninh lương thực...

[3] Tốc độ tăng trưởng GRDP ước đạt trên 7,17% đạt KH đề ra, có 16 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đã hoàn thành và 7 chỉ tiêu vượt KH; tổng thu ngân sách ước đạtlà 4.520,516 tỷ đồng, vượt 9% dự toán địa phương và vượt 32% dự toán TW; tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện là12.529 tỷ đồng, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước...

Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương tiếp tục được tăng cường hơn, đảm bảo thực hiện kịp thời, đúng kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, triển khai tốt công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh; hoàn thành chỉ tiêu giao quân đạt 100%; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới; an ninh, trật tự ở khu vực biên giới, biển đảo được đảm bảo; hoàn thành tốt và có mặt xuất sắc diễn tập khu vực phòng thủ huyện, phòng chống bão lũ và tìm kiếm cứu nạn[4]; bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh[5].

An ninh trên các lĩnh vực được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác phòng, chống tội phạm được quan tâm; điều tra, khám phá án đạt tỷ lệ cao[6]. Kịp thời phát hiện, làm rõ các vụ án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm[7], không để xảy ra các tình huống bị động, bất ngờ, điểm nóng về an ninh, trật tự. Triển khai có hiệu quả mô hình tái hoà nhập cộng đồng, hạn chế ở mức thấp nhất tình trạng người chấp hành xong án phạt tù tái phạm và vi phạm pháp luật; các mô hình trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát huy và có hiệu quả[8]; hoàn thành việc bố trí lực lượng công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã, bước đầu đạt được nhiều kết quả tích cực[9].

Xây dựng chính quyền và cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng. Thực hiện tốt việc sắp xếp tinh gọn bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức[10]; công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, công chức đúng quy định; tuyển dụng, bố trí sử dụng công chức, viên chức cơ bản phù hợp trình độ chuyên môn và khung năng lực vị trí việc làm được duyệt; bầu bổ sung đủ số lượng các chức danh của UBND các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra cải cách hành chính. Chú trọng các tiện ích trong giải quyết thủ tục hành chính, số hóa, công khai hóa, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; niêm yết công khai, đầy đủ và tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa". Trao đổi văn bản, tài liệu công vụ qua môi trường mạng; minh bạch, công khai hoạt động quản lý, điều hành, tiếp cận thông tin theo đúng quy định. Tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tra cứu, thực hiện thuận lợi, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh[11], bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

---

[4] Diễn tập KVPT tại các huyện: Hải Lăng, Gio Linh, Đakrông và diễn tập phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tại huyện Vĩnh Linh đạt kết quả tốt

[5] Bảo vệ an toàn 16 đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến thăm và làm việc; 07 sự kiện chính trị, văn hoá quan trọng; đảm bảo an ninh, trật tự chuỗi 16 hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Trị, 50 năm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu bảo vệ thành cổ Quảng Trị, Lễ hội Vì hoà bình,…

[6]Tiếp nhận, thụ lý 100% tin báo, tố giác tội phạm, đã giải quyết 527 tin (đạt 90,1%); Tổng số án thụ lý 715 vụ/932 bị can, trong đó khởi tố mới 497 vụ/699 bị can, chuyển đề nghị truy tố 423 vụ/640 bị can

[7]Xảy ra 15 vụ, làm rõ 15 vụ/12 đối tượng (đạt tỷ lệ 100%)

[8]Xây dựng mới 61 mô hình phòng, chống tội phạm, chuyển hoá được 05/09 địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự,…

[9] Đã bố trí 600 cán bộ, chiến sỹ công tác tại 112 xã, thị trấn (đạt 5,36 CBCS/1 xã, thị trấn); đã xây mới 15 trụ sở Công an xã giáp biên giới thuộc 02 huyện Đakrông và Hướng Hoá

[10] Giảm 02 chi cục, 11 đơn vị sự nghiệp công lập (02 đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, 08 đơn vị sự nghiệp cấp huyện); Sở Nội vụ đã thẩm định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 08 sở, ban, ngành; xây dựng Đề án tinh giản biên chế cơ quan hành chính tỉnh; đã tinh giản 322 chỉ tiêu biên chế sự nghiệp hưởng lương ngân sách nhà nước

[11] Tỷ lệ số hóa dịch vụ công lên cổng dịch vụ công và một cửa điện tử đạt 100%; có 622 dịch vụ công của tỉnh được tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, có 20 thủ tục hành chính được đơn giản hóa; chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh đạt 84,82 điểm, tăng 1,18 điểm so với năm 2020, xếp thứ 53/63 tỉnh, thành phố; chỉ số PAPI của tỉnh năm 2021 đạt tổng điểm là 42,39 xếp thứ 28/63, thuộc nhóm các tỉnh đạt điểm trung bình cao trong cả nước; chỉ số PCI của tỉnh năm 2021 đạt tổng điểm là 63,33 xếp thứ 41/63

Tuy nhiên trong công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền và cải cách hành chính vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Công tác phối hợp giữa các lực lượng công an, quân sự, biên phòng theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ ở một số địa phương, đơn vị còn thiếu thường xuyên. Một số loại tội phạm gia tăng, tính chất và hậu quả vẫn còn nghiêm trọng[12]; tội phạm ma túy giảm về số vụ nhưng số tang vật thu giữ lớn, cho thấy loại tội phạm này vẫn diễn biến phức tạp[13]; vi phạm pháp luật về môi trường gia tăng, ngăn chặn chưa có hiệu quả[14]; gian lận thương mại, buôn lậu, vận chuyển hàng cấm tiếp tục diễn biến phức tạp[15], tai nạn giao thông giảm về số vụ, số người chết nhưng vẫn ở mức cao[16]; công tác phòng cháy, chữa cháy chưa được quan tâm đúng mức, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ[17]. Kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính chưa nghiêm, còn thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao ở một số địa phương, đơn vị. Số lượng cán bộ, công chức dôi dư sau sáp nhập xã, thị trấn còn nhiều nên nảy sinh một số vấn đề bất cập, khó khăn trong quản lý điều hành và tâm tư của cán bộ, công chức[18]. Tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa" ở một số địa phương còn chậm. Một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt trong tinh giản biên chế, chưa thông qua việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện tinh giản mà chủ yếu cắt giảm chỉ tiêu nghỉ hưu, chưa tuyển dụng, chuyển sang tự chủ. Tranh chấp, khiếu kiện đất đai còn nổi lên một số vụ việc kéo dài[19]; trong đó có vấn đề công dân lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây áp lực chính quyền, tạo dự luận không tốt, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự.

Về chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền và cải cách hành chính năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của UBND tỉnh; đồng thời Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm băng nhóm, tội phạm ma túy, tội phạm trên tuyến biên giới Việt - Lào; làm tốt công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, các vi phạm pháp luật về pháo; xử lý nghiêm các hoạt động khai thác vàng, đất, cát trái phép, các hành vi vi phạm pháp luật lâm nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát phòng cháy, chữa cháy ở trụ sở cơ quan, cơ sở sản xuất kinh doanh; kịp thời phát hiện, khắc phục những thiếu sót trong phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung giải quyết dứt điểm một số vụ việc kéo dài

---

[12]Tội phạm về TTXH xảy ra 266 vụ, làm chết 04 người, bị thương 101 người, thiệt hại tài sản hơn 54 tỷ đồng (So với cùng kỳ năm 2021, tăng 23 vụ, tăng 01 người chết, tăng 32 người bị thương, thiệt hại tài sản tăng 46 tỷ đồng); Trong đó: Tội cố ý gây thương tích chiếm 30,7% tổng số vụ, tăng 27 vụ tăng 43,5%; tội trộm cắp tài sản có giảm 22,2% song chiếm 35,7% tổng số vụ; tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tăng 8,3% với tài sản chiếm đoạt hơn 50 tỷ đồng; tội giết người tăng 02 vụ/07 bị can; tội phạm xâm hại tình dục trẻ em 09 vụ, tăng 06 vụ...

[13]Phát hiện, bắt giữ 165 vụ/253 đối tượng, tang vật thu giữ 1,5 kg heroin, 376.948 viên ma túy và 101 kg ma túy tổng hợp (giảm 71 vụ, tăng 1,3 kg heroin, 104.430 viên ma túy và 30 kg ma túy tổng hợp so với cùng kỳ năm 2021).

[14] Phát hiện 222 vụ/23 tổ chức/209 cá nhân (tăng 43 vụ so với cùng kỳ năm 2021); Vi phạm chủ yếu: khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép; vệ sinh ATTP, xả thải không đạt quy chuẩn ra môi trường....

[15]Phát hiện, bắt giữ 372 vụ/369 đối tượng, tổng giá trị hàng hóa hơn 14,1 tỷ đồng, 596,65 kg pháo, 2.614 quả pháo, 875 hộp, ống pháo (tăng 159 vụ so với cùng kỳ 2021)

[16]Tai nạn giao thông xảy ra 156 vụ, làm chết 84 người, bị thương 127 người (số vụ không tăng không giảm, số người chết giảm 02, số người bị thương tăng 05)

[17]Xảy ra 52 vụ cháy nổ, làm chết 01 người, bị thương 01 người, thiệt hại tài sản 7,3 tỷ đồng. Tiến hành 1315 cuộc kiểm tra PCCC/4293 cơ sở, đơn vị; phát hiện 2141 cơ sở, đơn vị có thiếu sót; 79 cơ sở SXKD chưa đảm bảo về PCCC...

[18] Hiện có 121 cán bộ, công chức cấp xã dôi dư (25 cán bộ, 96 công chức)

[19] Có 13 vụ việc (đã giải quyết dứt điểm 07 vụ, đang giải quyết 06 vụ)

trong tranh chấp, khiếu kiện về đất đai, địa giới hành chính. Chuẩn bị và tổ chức tốt diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh, diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh và diễn tập khu vực phòng thủ, tìm kiếm cứu nạn cấp huyện năm 2023. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, ý thức chấp hành mệnh lệnh hành chính, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao ở các cấp. Có chính sách, giải pháp sắp xếp, bố trí số lượng cán bộ, công chức dôi dư sau sáp nhập xã, thị trấn theo đúng tiến độ và quy định. Nghiên cứu trình HĐND tỉnh chủ trương đầu tư cải tạo, nâng cấp, bố trí đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu giao thông ở các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, góp phần giảm tai nạn giao thông trên địa bàn; trình ban hành mới chính sách hỗ trợ lực lượng trực tiếp phòng, chống ma tuý trên địa bàn tỉnh.

II. Về một số lĩnh vực khác

1. Báo cáo số 246/BC-UBND ngày 22/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 của UBND tỉnh. Trong năm 2022 các cấp, các ngành đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật về phòng, chống tham nhũng; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa[20], phát hiện và xử lý 02 vụ, việc có dấu hiệu tham nhũng[21].

Tuy nhiên, trong công tác phòng chống tham nhũng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Việc phát hiện các vụ, việc tham nhũng thông qua công tác tự kiểm tra trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế; công tác phòng ngừa gắn với công khai, minh bạch ở một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng có lúc, có nơi thực hiện chưa tốt như trong đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công, quản lý đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng; việc giám sát cộng đồng đối với các công trình, dự án xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước hiệu quả chưa cao.

Về nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của UBND tỉnh; đồng thời Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là quy trình, thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông"; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt việc công khai, minh bạch hoạt động và trong triển khai các chương trình, dự án đầu tư, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, các dự án khai thác tài nguyên, khoáng sản để Nhân dân, các cơ quan, tổ chức giám sát, phòng ngừa tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời phát hiện, xử lý đúng pháp luật các vụ, việc tham nhũng, tiêu cực.

2. Báo cáo số 254/BC-UBND ngày 22/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022

---

[20] Công khai, minh bạch tổ chức, hoạt động, chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử, cải cách hành chính, chuyển đổi vị trí công tác189 cán bộ, công chức, viên chức...

[21]Trong kỳ đã tiếp nhận, điều tra, xác minh 02 tin báo về sai phạm trong quản lý ngân sách nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản xảy ra tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh;hành vi lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản, đã khởi tố bị can Đào Ngọc Thạch và Nguyễn Trí Ba Điều tra

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của UBND tỉnh. Trong năm 2022, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí[22], góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy vậy, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vẫn còn những tồn tại, hạn chế: Việc đề ra các giải pháp, biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị chưa cụ thể, hiệu quả thực hiện chưa cao; xây dựng chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn chung chung, thiếu kịp thời, chưa gắn trách nhiệm của người đứng cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc điều chuyển nguồn vốn đầu tư chưa hoàn thành nhiệm vụ sang năm sau hoặc điều chuyển nguồn vốn từ dự án này sang dự án khác còn lớn, làm ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; công tác quản lý và sử dụng đất đai, khoáng sản và rừng còn bất cập, gây thất thoát, lãng phí tài nguyên.

Về giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của UBND tỉnh. Ban đề nghị UBND tỉnh, các ngành, các cấp cần tăng cường rà soát hệ thống văn bản quy định về tiêu chuẩn, chế độ, định mức...để có cơ sở triển khai đồng bộ, hiệu quả hơn công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chế độ công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; bố trí công việc phù hợp chuyên môn, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ nhằm phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Báo cáo số 247/BC-UBND ngày 22/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022. Ban nhận thấy công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo theo quy định của pháp luật. Các ngành, các cấp đã bố trí nơi tiếp công dân; niêm yết quy chế, quy định, quy trình và phân công lãnh đạo, công chức tiếp công dân; kịp thời hướng dẫn, giải đáp kiến nghị phản ánh, giúp công dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ. Lãnh đạo tỉnh đã tăng cường tiếp công dân, quan tâm chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; các sở, ban, ngành, địa phương đã chú trọng trong chỉ đạo, điều hành, lắng nghe, đối thoại trực tiếp với công dân để xem xét, giải quyết các vụ việc. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đảm bảo trình tự, thủ tục, chất lượng được nâng lên, ngăn ngừa được các vụ việc phức tạp, vượt cấp, đông người, không để phát sinh điểm nóng[23].

---

[22] Tiết kiệm dự toán chi thường xuyên 94.959 triệu đồng; trong công tác tài chính đầu tư xây dựng cơ bản đã tiết kiệm 50.380 triệu đồng; qua thanh tra phát hiện vi phạm về kinh tế là 17.916,69 triệu đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước là17.881,34 triệu đồng và xử lý khác là 35,35 triệu đồng; ban hành 236 Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với 40 tổ chức và 196 cá nhân, xử phạt vi phạm hành chính là 2.370,59 triệu đồng....

[23] Tiếp 1000 lượt/1085 người/913 vụ việc (giảm 0,49% so với cùng kỳ năm 2022); các cấp hành chính trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 1673đơn khiếu nại, tố cáo (tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2022); đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: Khiếu nại 18/18 đơn (đạt 100%), tố cáo 13/13 đơn (đạt 100%)

Tuy vậy, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn khó khăn, hạn chế: Sự phối hợp trong giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân giữa các cơ quan, đơn vị chức năng, chính quyền địa phương cấp huyện và cấp xã còn thiếu chặt chẽ; một số vụ việc kéo dài nhiều năm chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm hoặc đã giải quyết đúng pháp luật nhưng công dân vẫn không chấp nhận kết quả[24], thậm chí có những phản ứng gay gắt, cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài. Cơ sở vật chất, kinh phí và đội ngũ công chức tham mưu tiếp công dân, xử lý đơn ở cấp xã năng lực, kinh nghiệm còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

Về nhiệm vụ, giải pháp công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của UBND tỉnh. Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh. Chú trọng các biện pháp khắc phục hạn chế trong giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực quản lý sử dụng đất, môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng nhằm hạn chế tối đa công dân khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, thi hành nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật. Kịp thời xử lý cán bộ, công chức tham mưu sai quy định của pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời có biện pháp đối với công dân cố tình lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo sai quy định để gây áp lực, tạo dư luận không tốt đối với các cơ quan nhà nước, ảnh hưởng đến cán bộ, công chức, gây mất an ninh trật tự ở nơi công sở.

4. Báo cáo số 248/BC-UBND ngày 22/11/2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2022

Ban Pháp chế thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh về thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2022. Ban nhận thấy, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh theo đúng quy định. Các cấp, các ngành đã nghiêm túc thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ và kế hoạch, hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan; chấp hành tốt chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trong hoạt động triển khai thi hành pháp luật; tích cực tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh xây dựng và ban hành văn bản đúng thẩm quyền, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được cơ quan nhà nước cấp trên giao[25]. Triển khai công tác tự kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực của ngành đúng tiến độ, yêu cầu. Cơ quan tư pháp thuộc UBND các cấp đã thực hiện chu đáo, kịp thời công tác thẩm định, kiểm tra, tham mưu tổng hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cùng cấp, không để xảy ra việc ban hành văn bản trái pháp luật.

Tuy nhiên, công tác thi hành pháp luật vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Việc bố trí kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hoà giải cơ sở chưa đảm bảo; ban hành một số văn bản thực hiện các nhiệm vụ được văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên giao còn chậm; việc rà soát sửa đổi, bổ sung, thay thế một số văn bản của HĐND tỉnh đã

---

[24]Vụ bà Nguyễn Thị Dục, trú tại khu phố 5, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh; vụ bà Trần thị Mỹ, Nguyễn Thị Diễm ở xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, bà Nguyễn Thị Hợi, Phường 1, TP Đông Hà; vụ bà Hồ Thị Xuân, KP2, P1, TP Đông Hà...

[25]Từ ngày 10/12/2021 đến ngày 15/11/2022, HĐND tỉnh đã ban hành 21 nghị quyết quy phạm pháp luật; UBND tỉnh đã ban hành 30 quyết định quy phạm pháp luật, 13 chỉ thị, 2.893 quyết định, 199 kế hoạch, 70 chương trình, 03 công điện, 216 tờ trình, 236 báo cáo, 75 thông báo kết luận và hơn 5.700 văn bản chỉ đạo, điều hành

hết hiệu lực, có căn cứ pháp lý mới chưa kịp thời; kinh phí, nguồn lực thực hiện một số nghị quyết chưa đảm bảo; việc chỉ đạo phối hợp trong công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát và triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp, các ngành còn thiếu chặt chẽ; một số sở, ngành chưa quyết liệt tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo kiểm tra và đánh giá định kỳ về kết quả thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh, nhất là còn thiếu chủ động trong việc tổ chức sơ kết, tổng kết các đề án, chính sách của Trung ương và của HĐND tỉnh đã được triển khai thực hiện ở địa phương.

Đối với các kiến nghị, đề xuất, Ban Pháp chế thống nhất với UBND tỉnh. Ban đề nghị các cấp, các ngành khắc phục những hạn chế, vướng mắc để tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND cùng cấp.

III. Báo cáo công tác năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung trong Báo cáo số 480/BC-VKS ngày 21/11/2022 của Viện KSND tỉnh. Năm 2022 Viện KSND tỉnh đã thực hiện tốt các lĩnh vực công tác, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.Viện KSND hai cấp đã nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp. Kiểm sát 100% tin báo, tố giác tội phạm; kiểm sát khởi tố, không khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đảm bảo theo quy định của pháp luật; truy tố đúng hạn, đúng tội danh; không để xảy ra trường hợp Viện kiểm sát truy tố mà Tòa án tuyên không phạm tội; ban hành nhiều kháng nghị, kiến nghị và trả hồ sơ, yêu cầu khắc phục phòng ngừa chung, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử[26]; kiểm sát có hiệu quả việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự và những việc khác theo quy định của pháp luật.

Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của Viện KSND tỉnh. Ban đề nghị ngành kiểm sát hai cấp tiếp tục kiểm sát có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, khởi tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; chú trọng hơn chất lượng kiểm sát hoạt động điều tra và xét xử, không bỏ lọt tội phạm và không để xảy ra oan sai; kiểm sát chặt chẽ các trường hợp hoãn thi hành án hình sự, thực hiện tốt cơ chế phối hợp với UBND và cơ quan, đơn vị có liên quan để kiểm sát và giải quyết tốt công tác THADS trên địa bàn; chú trọng hơn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ kiểm sát viên, cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của ngành.

IV. Báo cáo công tác năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với những nội dung trong Báo cáo số 79/BC-TA ngày 25/11/2022 của TAND tỉnh. Năm 2022 TAND hai cấp đã tập trung giải quyết các vụ, việc trong thời hạn luật định[27]. Chất lượng các bản án, quyết định của Tòa án được nâng cao. Công tác xét xử án hình sự đảm bảo các nguyên tắc tố tụng, đúng người, đúng tội, hình phạt áp dụng thỏa đáng, có tính giáo dục, răn đe

---

[26] Yêu cầu Cơ quan điều tra khởi tố 03 bị can; huỷ bỏ quyết định không khởi tố vụ án và yêu cầu Cơ quan điều tra ra quyết định khởi tố 01 vụ án; đề ra 810 bản yêu cầu điều tra; ban hành 15 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm; trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 15 vụ

[27] Giải quyết 2.444/2.532 vụ, việc, đạt 96,5% (So với cùng kỳ năm 2021 thụ lý giảm 89 vụ, việc); trong đó: TAND tỉnh giải quyết 329/344 vụ, việc, đạt 95,6%; TAND cấp huyện giải quyết 2.115/2.188 vụ, việc, đạt 96,7%

cao[28]; án dân sự, hôn nhân và gia đình giải quyết đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Các vụ án trọng điểm, án rút gọn được phối hợp giải quyết kịp thời. Thực hiện tốt công tác hoà giải, đối thoại tại Tòa án[29]. Phối hợp triển khai có hiệu quả phiên tòa trực tuyến giữa các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan[30].

Tuy vậy, công tác xét xử vẫn còn những khó khăn, hạn chế: Tiến độ giải quyết một số vụ án còn chậm; án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán chưa giảm[31]; án hành chính tăng về số vụ và tính chất phức tạp, việc vắng mặt của một số lãnh đạo địa phương trong phiên đối thoại, phiên tòa làm ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết án hành chính[32].

Về nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của TAND tỉnh. Ban đề nghị TAND hai cấp tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng xét xử án hình sự, đảm bảo đúng người, đúng tội, không để xảy ra án oan; giải quyết có chất lượng, đúng thời hạn án hành chính, các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, án kinh doanh thương mại; hạn chế thấp nhất án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân với UBND và các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết tốt án hành chính. Chú trọng hơn công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thẩm phán, thư ký; nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của ngành đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp.

V. Báo cáo công tác năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Ban Pháp chế thống nhất với Báo cáo số 1315/BC-CTHADS ngày 08/11/2022 của Cục THADS tỉnh. Năm 2022, Cục THADS tỉnh đã chủ động triển khai nhiều biện pháp, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao. Công tác xác minh, phân loại vụ việc, kê biên, định giá, xử lý tài sản trong thi hành án được thực hiện chặt chẽ, chính xác; công tác vận động, thuyết phục tự nguyện thi hành án được đẩy mạnh, góp phần giải quyết nhanh các vụ việc; tổ chức cưỡng chế các vụ việc có điều kiện thi hành nhưng đương sự không tự nguyện đạt cao; rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án đúng quy trình, quy định; một số vụ việc thi hành án có giá trị lớn, nhiều vụ việc trọng điểm, phức tạp, kéo dài khó thi hành được tập trung giải quyết. Kết quả THADS của ngành trong năm về việc và tiền có điều kiện thi hành đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao[33].

Tuy vậy, trong công tác THADS vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THADS trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân chưa được thường xuyên, sâu rộng; hình thức tuyên truyền, giáo dục pháp luật chủ yếu lồng

---

[28] Giải quyết 523/524 vụ, với 861/862 bị cáo, đạt 99,8%; trong đó: TAND tỉnh giải quyết 88/88 vụ, với 214/214 bị cáo; TAND cấp huyện giải quyết 435/436 vụ, với 647/421 bị cáo

[29]Hòa giải, đối thoại thành 418/577 trường hợp, đạt 72,4%

[30]Đã tổ chức 55 phiên tòa trực tuyến (TAND tỉnh 18 phiên, TAND huyện 37 phiên)

[31]24 vụ, việc, chiếm 0,49%

[32]15/29 vụ vắng mặt tại phiên tòa

[33] Từ ngày 01/10/2021 đến 30/9/2022, cơ quan THADS hai cấp đã thụ lý tổng số giải quyết là 3.880 việc với số tiền là 632.517.894.000 đồng. Tổng số phải thi hành là 3.866 việc với số tiền là 621.109.926.000 đồng, trong đó:có điều kiện thi hành là 3.324 việc với số tiền là 222.011.841.000 đồng, chưa có điều kiện thi hành là 542 việc với số tiền là 399.098.085.000 đồng. Trong số có điều kiện, số việc đã thi hành xong là 2.880 việc, đạt tỷ lệ 86,6% (tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2021), vượt 3,1% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao; số tiền đã thi hành xong là 119.529.153.000 đồng, đạt tỉ lệ 53,8%, vượt 12,2% so với chỉ tiêu của Tổng cục giao

ghép thông qua các hoạt động THADS, chưa có cơ chế phối hợp với cơ quan, tổ chức ở địa phương để triển khai đồng bộ, có hiệu quả[34]. Kết quả THADS về việc và tiền có điều kiện thi hành đạt và vượt chỉ tiêu được giao, tuy nhiên số tiền có điều kiện chưa thi hành xong còn nhiều, số tiền chuyển sang kỳ sau, năm sau cao hơn năm trước[35]; vẫn còn một số vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài[36].

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2023, Ban Pháp chế thống nhất như báo cáo của Cục THADS tỉnh. Ban đề nghị trong thời gian tới, Cục THADS tỉnh cần kịp thời tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả các kết luận, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác THADS. Thực hiện tốt việc xử lý tài sản bảo đảm thi hành án trong các bản án, quyết định của tòa án; ra quyết định thi hành án đúng quy định của pháp luật; xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành đảm bảo chính xác, đúng pháp luật; quan tâm chỉ đạo thi hành án đối với các đơn vị có nhiều án, án phức tạp, kéo dài, án có giá trị thi hành lớn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, sai phạm trong công tác THADS.

Phần thứ hai
THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

I. Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 05/12/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng lao động và biên chế hội năm 2023

Sau khi nghiên cứu tờ trình và dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền

Dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh được xây dựng đảm bảo theo quy định của pháp luật; việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về kế hoạch biên chế công chức, số người làm việc, hợp đồng lao động và biên chế hội năm 2023 là đúng quy định.

2. Về nội dung của Nghị quyết

Ban đề nghị HĐND tỉnh xem xét ban hành nghị quyết như sau:

2.1. Hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 18.043 chỉ tiêu; trong đó:

a) Biên chế công chức: 1.761 chỉ tiêu (Giữ nguyên như năm 2022).

b) Số người làm việc hưởng lương ngân sách nhà nước: 16.010 chỉ tiêu (= 15.752 chỉ tiêu giao năm 2022 + 258 chỉ tiêu sự nghiệp giáo dục được Trung ương giao bổ sung năm học 2022 - 2023) trong đó:

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 13.342 chỉ tiêu;

---

[34] Qua giám sát cho thấy 05/10 cơ quan THADS gồm Cục và 04 Chi cục THADS huyện (Vĩnh Linh, Hướng Hoá, Hải Lăng, Triệu Phong) có kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, nhưng thực tế hiệu quả không cao

[35] Năm 2022 chuyển sang năm 2023 là 986 việc với số tiền là 501.580.773.000 đồng

[36] Vụ bà Nguyễn Thị Cúc (Chi cục THADS huyện Đkrông); vụ Trần Tâm và Trần Thị Nhạn (Chi cục THADS huyện Cam Lộ); vụ Vĩnh Bình, Nguyễn Thị Thuý, Nguyễn Phước Bảo Thiên Phú và vụ Nguyễn Mạnh Hường, Nguyễn Thị Hải (Chi cục THADS TP Đông Hà)...

- Sự nghiệp y tế: 1.820 chỉ tiêu;

- Sự nghiệp văn hóa - thể thao: 330 chỉ tiêu;

- Sự nghiệp khác: 518 chỉ tiêu.

c) Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP: 201 chỉ tiêu; trong đó:

- Cơ quan hành chính: 105 chỉ tiêu.

- Đơn vị sự nghiệp công lập: 96 chỉ tiêu.

d) Biên chế trong các tổ chức hội: 71 chỉ tiêu.

2.2. Hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách địa phương: 49 chỉ tiêu.

3. Một số kiến nghị

Ban Pháp chế kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, gắn với tinh giản biên chế. Rà soát, điều chỉnh hợp lý biên chế giữa các sở, ban, ngành, huyện, thành phố, thị xã, để cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, gắn với tinh giản biên chế, đảm bảo đúng định mức quy định, trong đó ưu tiên dành biên chế để bố trí cho các địa bàn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các sai sót trong sử dụng biên chế công chức, số người làm việc, trong tuyển dụng công chức, viên chức và hợp đồng lao động.

II. Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu tờ trình và dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về căn cứ pháp lý và thẩm quyền

1.1. Tờ trình và dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật như: Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 143/2020/NĐ-

CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

1.2. Dự thảo Nghị quyết được xây dựng đảm bảo quy trình theo luật định, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là đúng thẩm quyền và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Về tên gọi của nghị quyết: Ban thống nhất với tên gọi của nghị quyết là: "Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị".

3. Về nội dung của nghị quyết

Ban pháp chế cơ bản thống nhất với dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh, cụ thể:

3.1. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức dôi dư ở các ở xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan.

3.2. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư và cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

b) Cán bộ xã, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ việc do dôi dư.

c) Cán bộ xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Cán bộ, công chức xã, thị trấn tinh giản biên chế nhưng tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024.

3.3. Chính sách hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ:

- Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng.

- Mỗi cán bộ, công chức xã, thị trấn thôi việc ngay ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội

được hỗ trợ 01 tháng tiền lương và phụ cấp hiện hưởng, mức hỗ trợ thấp nhất là 06 tháng lương và phụ cấp hiện hưởng.

- Để giải quyết dứt điểm, kịp thời chi trả chế độ cho những đối tượng được hưởng chính sách vì dôi dư, Ban đề xuất bổ sung cụm từ *"Chế độ hỗ trợ theo nghị quyết này được chi trả một lần sau khi có quyết định nghỉ hưu hoặc thôi việc ngay của cấp có thẩm quyền"*.

b) Thời gian để tính chế độ hỗ trợ:

Nếu thời gian tính chế độ hỗ trợ có tháng lẻ thì được tính tròn theo nguyên tắc dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng tính 1/2 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn 01 năm.

3.4. Nguồn kinh phí: Để phù hợp khả năng ngân sách địa phương và nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết, Ban đề xuất bổ sung cụm từ *"và các nguồn tài chính hợp pháp khác"*. Cụ thể: Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ do ngân sách cấp huyện đảm bảo từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

3.5. Thời gian thực hiện: Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan đến việc bố trí, giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính, Ban thống nhất thời gian thực hiện nghị quyết từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2024 như Tờ trình của UBND tỉnh.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc "Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị" (có dự thảoNghị quyết kèm theo).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
-VPĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, BPC.

TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Văn Khởi